

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 1008/UBND-KHTC ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2505/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 254/TB-STC ngày 15/12/2022 của Sở Tài chính về kết quả kiểm tra phân bổ dự toán ngân sách năm 2023;

Thực hiện công văn số 3668/STC-HCSN ngày 07/11/2023 của Sở Tài chính về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện điều chỉnh dự toán chi ngân năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với tổng dự toán điều chỉnh là: 3.641.619.450đ (Ba tỷ sáu trăm bốn mươi một triệu sáu trăm mười chín ngàn bốn trăm năm mươi đồng). Chi tiết:

- Văn phòng Sở:	400.000.000đ
- Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch:	982.000.000đ
- Bảo tàng tỉnh:	37.133.450đ
- Trung tâm Văn hóa tỉnh:	242.486.000đ
- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao:	1.980.000.000đ

(Phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, lãnh đạo các phòng khối Quản lý hành chính và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Huy Hoàng

PHỤ LỤC CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 485 /QĐ-SVHTTDL ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

ĐVT: ĐỒNG

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
B	CHI NGÂN SÁCH	32.555.360.000	3.641.619.450	3.641.619.450	32.555.360.000	
I	Sự nghiệp kinh tế	2.860.000.000	982.000.000	982.000.000	2.860.000.000	
1	Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch	2.860.000.000	982.000.000	982.000.000	2.860.000.000	
	Quảng bá Du lịch Tây Ninh cùng Hoa hậu Ngọc Châu	60.000.000		60.000.000		
	In ấn, phát hành túi xách đựng quà và tài liệu quảng bá du lịch	20.000.000		20.000.000		
	Tham gia sự kiện xúc tiến du lịch do các tỉnh thành miền Trung- Tây Nguyên	60.000.000		60.000.000		
	Tổ chức Chương trình khảo sát mở rộng thị trường du lịch, kết nối các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch tại Tây Ninh với các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ du lịch các tỉnh, thành miền Bắc	70.000.000		70.000.000		
	Tổ chức Lớp tập huấn về nghiệp vụ du lịch	50.000.000		50.000.000		
	Chọn một số nhà vườn măng cầu làm điểm trải nghiệm thực tế cho khách du lịch đến với Tây Ninh	30.000.000		30.000.000		
	Tổ chức Lễ hội Âm thực Chay tỉnh Tây Ninh lần I năm 2023	600.000.000 1	290.000.000		890.000.000	



Handwritten signature/initials.

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	Tổ chức Lễ hội bay dù lượn chào mừng ngày Giải phóng đất nước	40.000.000	12.000.000		52.000.000	
	Tổ chức đón các đoàn Famtrip/Presstrip khảo sát du lịch tại Tây Ninh	50.000.000	10.000.000		60.000.000	
	Tổ chức sự kiện Ngày Tây Ninh tại Hà Nội	900.000.000	322.000.000		1.222.000.000	
	Tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh Tây Ninh cùng Tổng cục Du lịch tại thị trường nước ngoài	100.000.000	80.000.000	180.000.000	0	
	Tổ chức Đoàn xúc tiến mở rộng thị trường du lịch tại Vương quốc Campuchia		165.000.000		165.000.000	
	Tổ chức Đoàn xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch tỉnh Tây Ninh và tham dự Lễ hội văn hoá Gaya tại Hàn Quốc	150.000.000	76.000.000		226.000.000	
	Tham gia Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam -VITM Ha Noi 2023	80.000.000	7.000.000		87.000.000	
	Tham gia sự kiện trong khuôn khổ Năm Du lịch Quốc gia tại Bình Thuận	70.000.000	5.000.000	75.000.000	0	
	Tham gia Hội chợ Du lịch Quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh -ITE 2023	80.000.000	5.000.000		85.000.000	
	Tham gia Hội nghị Liên kết phát triển du lịch vùng Đông Nam Bộ năm 2023	70.000.000	3.000.000		73.000.000	
	Tham gia 01 sự kiện Tuần lễ Văn hoá du lịch vùng Đồng bằng sông Cửu Long tổ chức	60.000.000	7.000.000	67.000.000	0	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	Chương trình kết nối các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch tại Tây Ninh với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch tại thành phố Hải Phòng	80.000.000		80.000.000	0	
	Phối hợp các travel blogger hướng dẫn du khách chụp ảnh tại các điểm đẹp, nổi bật để quảng bá du lịch Tây Ninh	50.000.000		50.000.000	0	
	Tham gia Tuần đại đoàn kết các dân tộc- Di sản Văn hoá Việt Nam	50.000.000		50.000.000	0	
	Tham gia Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng-VITM DaNang	80.000.000		80.000.000	0	
	Tham gia Lễ hội Hoa Ban tỉnh Điện Biên	80.000.000		80.000.000	0	
	Chọn một số nhà vườn măng cầu làm điểm trải nghiệm thực tế cho khách du lịch đến với Tây Ninh	30.000.000		30.000.000	0	
II	Sự nghiệp văn hóa	3.485.000.000	679.619.450	679.619.450	3.485.000.000	
1	Văn phòng sở	608.000.000	400.000.000	400.000.000	608.000.000	
	Kinh phí hoạt động phong trào	270.000.000	0	250.000.000	20.000.000	
	Thực hiện đề án truyền thông về phong trào	100.000.000		100.000.000	0	
	Thực hiện sổ tay công tác phong trào	50.000.000		50.000.000	0	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	Tập huấn phong trào (tổ chức 9 lớp tại các huyện, thành phố)	70.000.000		50.000.000	20.000.000	
	Tổ chức kiểm tra khảo sát phong trào ở cơ sở; tổ chức phúc tra công nhận các danh hiệu hàng năm; tổ chức khảo sát, tham quan, học tập kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình, cách làm hay về phong trào tại địa phương	50.000.000		50.000.000		
	Kinh phí hoạt động văn hóa	190.000.000	400.000.000	100.000.000	490.000.000	
	Hội nghị, hội thảo, mở lớp tập huấn	100.000.000		100.000.000	0	
	Xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu hình ảnh tỉnh Tây Ninh		350.000.000		350.000.000	
	Khen thưởng	90.000.000	50.000.000		140.000.000	
	Kinh phí hoạt động di sản văn hóa	148.000.000	0	50.000.000	98.000.000	
	Hội nghị tập huấn về di sản văn hóa	50.000.000		50.000.000	0	
2	Bảo tàng tỉnh	98.000.000	37.133.450	37.133.450	98.000.000	
	Kinh phí thực hiện công tác sưu tầm và trao đổi hiện vật	63.000.000		31.690.250	31.309.750	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	Kinh phí thực hiện công tác triển lãm kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2023), 133 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (2/9/1890-2/9/2023); kết hợp tổ chức chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa	35.000.000		5.443.200	29.556.800	
	Kinh phí thực hiện công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích cấp quốc gia " Địa điểm Căn cứ Ban Tuyên huấn Trung ương Cục Miền Nam "		26.272.250		26.272.250	
	Kinh phí thực hiện công tác triển lãm tranh, ảnh nghệ thuật, xuất bản ấn phẩm phục vụ Lễ tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW		5.418.000		5.418.000	
	Kinh phí thực hiện công tác triển lãm chuyên đề " Bác Hồ và Biển đảo Việt Nam"		5.443.200		5.443.200	
3	Trung tâm Văn hóa tỉnh	2.779.000.000	242.486.000	242.486.000	2.779.000.000	
	1. Tuyên truyền cổ động trực quan					
	- Mẫu phác thảo pano gửi cơ sở:	5.000.000	3.000.000		8.000.000	
	- Thực hiện xe loa tuyên truyền	17.320.000		6.880.000	10.440.000	
	- Bảng ron ngang					
	+ Bảng ron ngang khung sắt mới	7.616.000		3.808.000	3.808.000	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	+ Bể ron ngang khung sắt cũ	14.112.000		6.720.000	7.392.000	
	- Pano tuyên truyền, kích thước 2m x 3m				0	
	+ Pano tuyên truyền khung sắt mới	20.400.000		4.080.000	16.320.000	
	+ Pano tuyên truyền khung sắt cũ	23.400.000		11.520.000	11.880.000	
	- Phướn, khẩu hiệu chiến lược	162.000.000	37.350.000		199.350.000	
	- Thay đổi nội dung, bảo dưỡng, sơn sửa 02 lần 04 cụm pano chiến lược trong địa phận tỉnh và 02 cụm pano tại Trảng Bàng.	110.000.000		3.374.000	106.626.000	
	- In bạt 02 da thay nội dung 02 cụm pano tuyên truyền khung sắt chữ A, nền tole in bạt hiflex tại ngã tư Trường Nam (Trường THCS Trần Hưng Đạo)	10.800.000		8.640.000	2.160.000	
	- Làm trụ cờ mới: 200 trụ	44.000.000		14.000.000	30.000.000	
	-Thực hiện triển lãm tranh cổ động tám lớn các ngày lễ lớn do Cục tổ chức: 01 cuộc	40.000.000	908.000		40.908.000	
	- May mới, bổ sung các loại cờ: cờ hội nhiều màu, vải soa, số lượng 300 lá	45.000.000	19.950.000		64.950.000	
	- Dầu xe vận chuyển	22.352.000		11.943.200	10.408.800	
	- Phục vụ Lễ viếng nghĩa trang liệt sĩ: 06 cuộc	54.000.000		4.302.800	49.697.200	
	- Chương trình Nghệ thuật chào đón giao thừa xuân Quý Mão 2023	1.015.000.000		50.000.000	965.000.000	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	- Hội thi Tiếng hát Xuân, Nhóm nhảy Xuân Quý Mão tỉnh Tây Ninh năm	150.000.000		3.335.000	146.665.000	
	- Liên hoan "Lân Chào Xuân" tỉnh Tây Ninh mừng Xuân Quý Mão năm 2023	130.000.000		20.849.000	109.151.000	
	- Hội thi tuyên truyền ca khúc cách mạng tỉnh Tây Ninh năm 2023	150.000.000		9.597.000	140.403.000	
	- Họp mặt CLB, đội nhóm và công tác viên đầu xuân Quý Mão	20.000.000		2.990.000	17.010.000	
	- Sinh hoạt CLB thường xuyên: 10 CLB x 400.000 đ/CLB x 12 tháng	48.000.000		28.000.000	20.000.000	
	- Chương trình giao lưu Đồn ca tài tử kỷ niệm ngày mất của nhạc sư Trần Quang Đại tỉnh Long An năm 2023	10.000.000		678.000	9.322.000	
	- Tham gia Liên hoan Đồn ca tài tử và bóng rối tỉnh Đồng Nai	15.000.000		1.393.000	13.607.000	
	- Đội Tuyên truyền & chiếu bóng lưu động phục vụ cơ sở 70 buổi /năm: 70 buổi x 9.500.000đ	665.000.000		50.376.000	614.624.000	
	Tham gia Hội thi Tuyên truyền lưu động toàn quốc "Biển và hải đảo Việt Nam" năm 2023		50.376.000		50.376.000	
	Tham gia Hội diễn NTQC Ca khúc cách mạng tại tỉnh Vĩnh Phúc		96.842.000		96.842.000	
	Chi phí lễ tang cấp tỉnh		20.000.000		20.000.000	
	- Thuê công ty tư vấn thực hiện công tác đấu thầu:				0	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	+ Thuê công ty tư vấn thẩm định giá		5.060.000		5.060.000	
	+ Thuê công ty tư vấn lựa chọn nhà thầu		6.000.000		6.000.000	
	+ Thuê công ty thẩm định hồ sơ mời thầu		3.000.000		3.000.000	
III	SỰ NGHIỆP THỂ DỤC THỂ THAO	12.826.000.000	1.455.000.000	1.455.000.000	12.826.000.000	
1	TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU TT	12.826.000.000	1.455.000.000	1.455.000.000	12.826.000.000	
	Kinh phí tiền lương, tiền hỗ trợ cho HLV, VĐV triệu tập tập huấn thi đấu	2.700.000.000		500.000.000	2.200.000.000	
	Kinh phí hỗ trợ khuyến khích VĐV, HLV	1.400.000.000		400.000.000	1.000.000.000	
	Kinh phí hỗ trợ VĐV thực phẩm chức năng và thuốc bổ	200.000.000		200.000.000	0	
	Kinh phí tiền dinh dưỡng (tiền ăn) thường xuyên cho HLV, VĐV	4.300.000.000		135.000.000	4.165.000.000	
	Kinh phí mua sắm dụng cụ tập luyện thường xuyên	900.000.000		70.000.000	830.000.000	
	Kinh phí hỗ trợ cho hoạt động các Liên đoàn, Hội, CLB thể dục thể thao,..	150.000.000		150.000.000	0	
	Kinh phí khen thưởng Huy chương	1.200.000.000	400.000.000		1.600.000.000	
	Kinh phí tổ chức giải Bơi - Lặn vận động viên xuất sắc quốc gia		100.000.000		100.000.000	
	Kinh phí tổ chức lớp huấn luyện viên Bơi cấp II		35.000.000		35.000.000	

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kinh phí được giao trong năm 2023	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
	Kinh phí tổ chức các giải tỉnh: 17 giải	1.500.000.000	850.000.000		2.350.000.000	
	Kinh phí đăng cai tổ chức thi đấu giải cụm, khu vực, quốc gia: 06 giải	476.000.000	70.000.000		546.000.000	
IV	<u>SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO</u>	13.384.360.000	525.000.000	525.000.000	13.384.360.000	
1	TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU TT	13.384.360.000	525.000.000	525.000.000	13.384.360.000	
	Kinh phí tiền ăn thường xuyên cho HLV, VĐV Trẻ + năng khiếu	10.000.000.000		470.000.000	9.530.000.000	
	Chi phí triệu tập các bộ môn tham dự các giải miền, khu vực, quốc gia, quốc tế,...	800.000.000		55.000.000	745.000.000	
	Kinh phí phương tiện đưa đón VĐV đi học văn hóa		55.000.000		55.000.000	
	Kinh phí hỗ trợ HLV, VĐV trẻ + năng khiếu triệu tập tập huấn, thi đấu	2.584.360.000	470.000.000		3.054.360.000	


